

## TỜ TRÌNH

### ĐĂNG KÝ MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

Tên ngành: Tiếng Anh

Mã số: 51220201

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo.

#### 1. Sự cần thiết mở ngành đào tạo

##### 1.1. Bối cảnh quốc tế và trong nước

Giáo dục nước ta trong thập kỷ tới phát triển trong bối cảnh thế giới có nhiều thay đổi nhanh và phức tạp. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế về giáo dục đã trở thành xu thế tất yếu. Cách mạng khoa học công nghệ, công nghệ thông tin và truyền thông, kinh tế tri thức ngày càng phát triển mạnh mẽ, tác động trực tiếp đến sự phát triển của các nền giáo dục trên thế giới.

Chiến lược phát triển kinh tế xã hội (2011-2020) đã khẳng định phần đầu đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại; chính trị - xã hội ổn định, dân chủ kỷ cương, đồng thuận, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng lên rõ rệt; độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ được giữ vững; vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế tiếp tục được nâng cao; tạo tiền đề vững chắc để phát triển cao hơn. Chiến lược cũng đã xác định rõ một trong ba đột phá là: phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực có chất lượng cao, tập trung vào đổi mới toàn diện nền giáo dục quốc dân, gắn kết chặt chẽ phát triển nguồn nhân lực với phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ.

##### 1.2. Thời cơ và thách thức

Với bối cảnh trong nước và thế giới đầy thời cơ và thách thức, ngành Giáo dục đang tích cực thực hiện chủ trương “đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục Việt Nam” nhằm đào tạo một thế hệ trí thức mới năng động - những con người biết tận dụng mọi

thời cơ, vượt qua mọi thách thức để tích lũy tri thức, rèn luyện năng lực của con người mới xã hội chủ nghĩa, những con người quyết định vận mệnh của cả dân tộc.

### **1.3. Thời cơ**

Đảng và Nhà nước luôn khẳng định phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển; giáo dục vừa là mục tiêu vừa là động lực để phát triển kinh tế - xã hội. Những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội trong 10 năm vừa qua và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020 với yêu cầu tái cơ cấu nền kinh tế và đổi mới mô hình tăng trưởng, cùng với Chiến lược và Quy hoạch phát triển nhân lực trong thời kỳ dân số vàng là tiền đề cơ bản để ngành giáo dục cùng các bộ, ngành, địa phương phát triển giáo dục.

Cách mạng khoa học và công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin và truyền thông sẽ tạo ra những điều kiện thuận lợi để đổi mới cơ bản nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục, đổi mới quản lý giáo dục, tiến tới một nền giáo dục điện tử đáp ứng nhu cầu của từng cá nhân người học.

Quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng về giáo dục đang diễn ra ở quy mô toàn cầu tạo cơ hội thuận lợi để tiếp cận với các xu thế mới, tri thức mới, những mô hình giáo dục hiện đại, tranh thủ các nguồn lực bên ngoài, tạo thời cơ để phát triển giáo dục.

### **1.4. Thách thức**

Ở trong nước, sự phân hóa trong xã hội có chiều hướng gia tăng. Khoảng cách giàu nghèo giữa các nhóm dân cư, khoảng cách phát triển giữa các vùng miền ngày càng rõ rệt, gây nguy cơ dẫn đến sự thiếu bình đẳng trong tiếp cận giáo dục, gia tăng khoảng cách về chất lượng giáo dục giữa các vùng miền và cho các đối tượng người học.

Nhu cầu phát triển nhanh giáo dục đáp ứng đòi hỏi của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phát triển kinh tế theo chiều sâu tri thức với công nghệ tiên tiến và hội nhập quốc tế, trong khi đó nguồn lực đầu tư cho giáo dục là có hạn, sẽ tạo sức ép đối với phát triển giáo dục.

Nguy cơ tụt hậu có thể làm cho khoảng cách kinh tế, tri thức, giáo dục giữa Việt Nam và các nước ngày càng gia tăng. Hội nhập quốc tế và phát triển kinh tế thị trường làm nảy sinh những vấn đề mới, như nguy cơ xâm nhập của văn hóa và lối sống không lành mạnh làm xói mòn bản sắc dân tộc, dịch vụ giáo dục kém chất lượng có thể gây nhiều rủi ro lớn đối với giáo dục đặt ra yêu cầu phải đổi mới cả về lý luận cũng như những giải pháp thực tiễn phù hợp để phát triển giáo dục.

Trong lĩnh vực giáo dục hiện nay thì chương trình Anh ngữ cũng đang được quan tâm và đầu tư một cách mạnh mẽ hơn, nhằm phục vụ tương lai của đất nước. Một trong những thảo luận xung quanh chiến lược quốc gia về dạy và học ngoại ngữ, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo Việt Nam đã nhấn mạnh rằng: “Đến năm 2020 đa số thanh niên Việt Nam tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng và đại học có đủ năng lực ngoại ngữ sử dụng độc lập, tự tin trong giao tiếp, học tập, làm việc trong môi trường hội nhập, đa ngôn ngữ, đa văn hoá; biến ngoại ngữ trở thành thế mạnh của người dân Việt Nam, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”.

Chính vì vậy, tiếng Anh luôn được coi là một môn học quan trọng, là chìa khóa giúp chúng ta mở rộng cánh cửa tương lai. Dạy ngoại ngữ trong các trường cao đẳng, trung cấp sẽ gỡ "nút thắt" cơ bản, góp phần nâng cao trình độ ngoại ngữ của sinh viên.

Thị trường lao động thành phố năm 2016 phát triển theo xu hướng lao động đã qua đào tạo có nghề chuyên môn yêu cầu về chất lượng, năng suất lao động, trình độ lao động phục vụ cho việc mở rộng quy mô sản xuất, đầu tư nước ngoài, xuất khẩu lao động... Nhu cầu nhân lực tại Thành phố Hồ Chí Minh năm 2016 là 270.000 chỗ làm việc (Quý 1: 65.000, Quý 2: 70.000, Quý 3: 70.000, Quý 4: 65.000).

Trong bối cảnh nước ta ngày càng hội nhập sâu vào khu vực và thế giới, nền kinh tế nước ta đang chuyển từ phát triển theo chiều rộng chủ yếu dựa vào vốn đầu tư nhà nước và các lợi thế về tài nguyên, lợi thế về lao động rẻ sang phát triển theo chiều sâu dựa vào yếu tố chất xám, công nghệ, khoa học kỹ thuật và hiệu quả. Yêu cầu phát triển kinh tế đất nước trong thời kỳ mới đang đòi hỏi phải nhanh chóng đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao, thông thạo ngoại ngữ, đặc biệt là Tiếng Anh để có thể hội nhập, đáp ứng các yêu cầu chuyên môn cao mang tính thông lệ và chuẩn mực quốc tế.

Trong xu thế hội nhập quốc tế, việc giúp các bạn trẻ sớm được học hỏi, tiếp xúc với ngoại ngữ thông dụng như Tiếng Anh là một nhu cầu và yêu cầu tất yếu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và các tỉnh nói chung. Theo ước tính tới năm 2020, khi việc dạy tiếng Anh ở bậc tiểu học trở thành bắt buộc trên toàn quốc, Việt Nam cần tới hàng chục ngàn giáo viên dạy ở cấp học này. Theo công văn ngày 18/3/2014 gửi Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép ở những nơi có điều kiện, phụ huynh có nhu cầu, các cơ sở giáo dục mầm non có thể tổ chức thí điểm cho trẻ làm quen với ngoại ngữ khi đảm bảo một số các điều kiện. Một trong số các điều kiện đó

là: cơ sở giáo dục mầm non phải có đội ngũ giáo viên có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm ngoại ngữ hoặc cao đẳng ngoại ngữ trở lên, đạt năng lực ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương và được bồi dưỡng về nghiệp vụ sư phạm mầm non. Tuy nhiên, cho đến nay, các cơ sở đào tạo đội ngũ giáo viên đáp ứng được những yêu cầu thực tế trên vẫn chưa đủ.

Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh là một trường đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của cộng đồng trong cả nước nói chung và các tỉnh phía Nam, đặc biệt là Thành Phố Hồ Chí Minh nói riêng. Trường đã đào tạo hàng ngàn cử nhân Cao đẳng ở các hệ chính quy có chất lượng tốt, phục vụ cho nhu cầu phát triển kinh tế và xã hội. Sinh viên ra trường đều có việc làm, được các đơn vị sử dụng lao động tiếp nhận và đánh giá cao về khả năng chuyên môn cũng như khả năng thích ứng với công việc.

Để thực hiện đầy đủ và có hiệu quả chức năng đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, phát huy những tiềm lực vốn có của Nhà trường, việc mở thêm ngành Cao đẳng Tiếng Anh nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội là hết sức cần thiết, đáp ứng nhu cầu phát triển của đất nước trong thời đại toàn cầu hóa thương mại hiện nay.

## **2. Giới thiệu khái quát về cơ sở đào tạo**

Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh tiền thân là Trường Dạy nghề Trung học thành lập ngày 01/02/1986.

Ngày 01/02/1986, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ký Quyết định số 18/QĐ-UB về việc thành lập Trường Dạy nghề Trung học Lý Tự Trọng;

Ngày 31/3/1995, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ký Quyết định số 2426/QĐ-UB-NCVX về việc đổi tên Trường Dạy nghề Trung học Lý Tự Trọng thành Trường Trung học Nghề Lý Tự Trọng;

Ngày 16/3/1999, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ký Quyết định số 1485/QĐ-UB-VX về việc chuyển Trường Trung học Nghề Lý Tự Trọng thành Trường Trung học Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Ngày 03/02/2005, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ký Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng

Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở Trường Trung học Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong 30 năm qua, với sự nỗ lực phấn đấu và quyết tâm đổi mới, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh đã đạt được nhiều thành tích đáng tự hào, nhận Huân chương lao động Hạng ba (năm 1998), Hạng nhì (năm 2004), liên tục nhận bằng khen và Cờ thi đua của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh được quy hoạch là một trong những trường tiên tiến cấp khu vực của ngành giáo dục và đào tạo thành phố, thực hiện nhiệm vụ đào tạo đa bậc, đa hệ từ Trung học phổ thông đến Cao đẳng kỹ thuật với đội ngũ giảng viên – giáo viên có trình độ chuyên môn giỏi, tâm huyết với nghề và cơ sở vật chất tốt. Hiện nay trường đang từng bước đưa công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học của trường hòa nhập với sự phát triển chung của giáo dục đại học, từng bước chuẩn hóa kiến thức cho người dạy và người học, đáp ứng yêu cầu phát triển của Thành phố Hồ Chí Minh và cả nước.

Tính đến năm học 2015 – 2016, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh đã và đang tổ chức đào tạo với các ngành, trình độ và hình thức đang đào tạo như sau:

**- Trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy: có 8 ngành, gồm 9 chuyên ngành:**

- + Điện tử Công nghiệp
- + Điện Công nghiệp và Dân dụng
- + Công nghệ Kỹ thuật Nhiệt, chuyên ngành Điện lạnh
- + Cơ khí chế tạo, chuyên ngành Tiện
- + Cơ khí chế tạo, chuyên ngành Phay
- + Bảo trì và Sửa chữa Ô tô
- + Công nghệ May và Thời trang
- + Lập trình
- + Quản trị mạng máy tính

**- Cao đẳng hệ chính quy: có 6 ngành, gồm 12 chuyên ngành**

- + Công nghệ Kỹ thuật Điện - Điện tử, chuyên ngành Điện tử Công nghiệp
- + Công nghệ Kỹ thuật Điện - Điện tử, chuyên ngành Điện Công nghiệp và Dân dụng
- + Công nghệ Kỹ thuật Điện - Điện tử, chuyên ngành Tự động hóa
- + Công nghệ Kỹ thuật Nhiệt , chuyên ngành Điện lạnh
- + Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí, chuyên ngành Chế tạo máy
- + Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí, chuyên ngành Cơ điện
- + Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí, chuyên ngành Cơ điện tử
- + Công nghệ Kỹ thuật Ô tô
- + Công nghệ May
- + Công nghệ Thông tin, chuyên ngành Công nghệ phần mềm
- + Công nghệ Thông tin, chuyên ngành Mạng máy tính
- + Công nghệ Thông tin, chuyên ngành Công nghệ Web

Cơ cấu tổ chức của trường đã được cụ thể hoá trong Quy chế tổ chức và hoạt động, ban hành theo Quyết định số 1727/QĐ-GDDT-TC ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh. Trong đó, việc phân cấp quản lý, trách nhiệm, quyền hạn và nhiệm vụ của từng đơn vị, người đứng đầu các đơn vị và cán bộ, giảng viên, nhân viên trong trường đã được quy định cụ thể.

Tổng số CB-GV-NV tính đến 01/5/2016: 378 người, gồm:

Ban Giám hiệu: 03 người;

Trưởng, Phó đơn vị, đoàn thể: 41 người (trong đó có 17 CBQL đang là giảng viên chuyên trách);

Giảng viên, giáo viên: 208 người

Nhân viên: 126 người.

Số CB-GV-NV đạt trình độ sau đại học: 134 người, trong đó có 06 tiến sĩ và 128 thạc sĩ.

Dự kiến số giảng viên, giáo viên đến cuối năm 2016 là 201 người, hơn 50% giảng viên đạt trình độ sau đại học, trong đó có 3% tiến sĩ; 40% giảng viên có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và giao tiếp bằng tiếng nước ngoài. Tỷ lệ sinh viên trên một giảng viên quy đổi đạt 27,37;

Số giảng viên đến năm 2018 là 260 người, hơn 60% giảng viên đạt trình độ sau đại học, trong đó có 3% tiến sĩ; 60% giảng viên có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và giao tiếp bằng tiếng nước ngoài. Tỷ lệ sinh viên trên một giảng viên quy đổi đạt 25,85.

Phần đầu đến năm 2020 số giảng viên là 325 người, 75% giảng viên đạt trình độ sau đại học, trong đó có 6% tiến sĩ; 70% giảng viên có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và giao tiếp bằng tiếng nước ngoài. Tỷ lệ sinh viên trên một giảng viên quy đổi đạt 24,88.

Thực hiện chính sách thu hút nhân tài: Thỉnh giảng các cán bộ khoa học ngoài trường và chuyên gia từ các doanh nghiệp tham gia vào công tác giảng dạy. Thông qua các dự án hợp tác quốc tế bằng nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước, kinh phí của trường và các nguồn kinh phí khác, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ giảng dạy của trường.

Xây dựng đề án sử dụng nguồn nhân lực của trường cho từng giai đoạn phát triển để đạt hiệu quả tối ưu trong công tác xây dựng đội ngũ.

Quy mô tuyển sinh hàng năm (cho tất cả các trình độ, hình thức đào tạo)

+ Trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy: 800 học sinh

+ Cao đẳng chuyên nghiệp hệ chính quy: 4000 sinh viên

+ Trung cấp nghề, cao đẳng nghề hệ chính quy: 1000 học sinh, sinh viên

Quy mô đào tạo (tổng lưu lượng học sinh, sinh viên/năm học) 9800 học sinh, sinh viên / năm học.

Tính đến tháng 12 năm 2015, trường đã đào tạo được tổng cộng 14 khóa trình độ cao đẳng đã tốt nghiệp, trong đó gồm 08 khóa cao đẳng chuyên nghiệp và 06 khóa liên thông cao đẳng, với tổng số sinh viên đã tốt nghiệp là 7414 sinh viên. Hầu hết sinh viên tốt nghiệp của trường đều có việc làm.

Các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, thư viện, giáo trình, tài liệu tham khảo, ... của trường đảm bảo cho quá trình đào tạo các ngành hiện nay và đáp ứng cả yêu cầu mở ngành đào tạo mới nhằm tăng quy mô trong các năm sau, cụ thể như:

**BẢNG CHI TIẾT CƠ SỞ VẬT CHẤT**

| STT       | Nội dung                         | Đơn vị tính  | Số lượng |
|-----------|----------------------------------|--------------|----------|
| <b>I</b>  | <b>Diện tích đất đai</b>         | <i>ha</i>    | 5,06466  |
| <b>II</b> | <b>Diện tích sàn xây dựng</b>    |              |          |
| <b>1</b>  | <b>Giảng đường</b>               |              |          |
|           | Số phòng                         | <i>phòng</i> | 71       |
|           | Tổng diện tích                   | $m^2$        | 5096,5   |
| <b>2</b>  | <b>Phòng học máy tính</b>        |              |          |
|           | Số phòng                         | <i>phòng</i> | 19       |
|           | Tổng diện tích                   | $m^2$        | 1.266    |
| <b>3</b>  | <b>Phòng học ngoại ngữ</b>       |              |          |
|           | Số phòng                         | <i>phòng</i> | 01       |
|           | Tổng diện tích                   | $m^2$        | 67,5     |
| <b>4</b>  | <b>Thư viện</b>                  | $m^2$        | 608      |
| <b>5</b>  | <b>Phòng thí nghiệm</b>          |              |          |
|           | Số phòng                         | <i>phòng</i> | 07       |
|           | Tổng diện tích                   | $m^2$        | 666      |
| <b>6</b>  | <b>Xưởng thực tập, thực hành</b> |              |          |
|           | Số phòng                         | <i>phòng</i> | 55       |
|           | Tổng diện tích                   | $m^2$        | 6.283    |
| <b>7</b>  | <b>Diện tích khác:</b>           |              |          |

|  |                        |       |       |
|--|------------------------|-------|-------|
|  | Diện tích hội trường   | $m^2$ | 848   |
|  | Diện tích sân vận động | $m^2$ | 8.700 |

- Các trang thiết bị sử dụng chung

+ Máy vi tính: 54 cái

+ Máy chiếu Projector: 27 cái

+ Bộ âm thanh phòng học: 59 bộ

- Thư viện với diện tích 608 m<sup>2</sup>, trong đó diện tích phòng đọc: 360 m<sup>2</sup> khang trang, sạch sẽ, có hơn 200 chỗ ngồi, 20 máy tính phục vụ tra cứu, có hơn 50.000 bản sách, 4367 đầu sách, 1951 bản giáo trình điện tử, wifi được phủ kín toàn trường để phục vụ học sinh, sinh viên. Ngoài ra trường còn có trang bị phần mềm quản lý thư viện, thư viện điện tử: [www.lytc.tailieu.vn](http://www.lytc.tailieu.vn).

### 3. Về ngành đào tạo và chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo ngành Tiếng Anh, trình độ cao đẳng đào tạo theo học chế tín chỉ của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh bao gồm tổng khối lượng kiến thức toàn khóa là 103 tín chỉ và Giáo dục thể chất 2 tín chỉ, Giáo dục Quốc phòng 8 tín chỉ. Thời gian đào tạo là 3 năm bao gồm 6 học kỳ (mỗi năm có 2 học kỳ chính và có thể thêm học kỳ phụ).

Trường hiện đã chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về đội ngũ giảng viên, trang thiết bị, thư viện phục vụ đào tạo của ngành Tiếng Anh, nhằm đảm bảo cho việc giảng dạy của giáo viên và học tập của sinh viên trong quá trình đào tạo đạt kết quả, đáp ứng nhu cầu xã hội (*chi tiết thể hiện theo phụ lục III*).

Tổng số giảng viên cơ hữu tham gia giảng dạy ngành Tiếng Anh: 32 người

Trong đó:

Chuyên ngành: 20 GV, gồm 06 Thạc sĩ, 02 đang học cao học chuyên ngành, 12 Đại học

Các môn chung: 12 GV, gồm 12 Đại học

Nhà trường có kế hoạch củng cố và xây dựng đội ngũ giảng viên ngành Tiếng Anh có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với tiêu chuẩn ngạch bậc, chức danh đảm nhiệm.

Chú trọng các phương pháp đánh giá hợp lý hoạt động giảng dạy của giảng viên; chú trọng triển khai đổi mới phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học. Đánh giá chất lượng của đội ngũ giảng viên thông qua: khối lượng giờ giảng đảm nhận, số lượng và chất lượng các công trình nghiên cứu khoa học, các tài liệu, giáo trình biên soạn, quỹ thời gian dành cho học tập, nghiên cứu khoa học, tự đào tạo, thông qua đánh giá của sinh viên đối với giảng viên, đảm bảo đánh giá khoa học, chính xác.

Trong giai đoạn 2013 – 2015 và tầm nhìn đến năm 2020, phát triển đội ngũ giảng viên ngành Tiếng Anh và các ngành mũi nhọn được xác định là chiến lược trung tâm, là tiền đề quan trọng để giữ vững qui mô và nâng cao chất lượng đào tạo. Sự tồn tại và phát triển của Nhà trường phụ thuộc rất nhiều vào chiến lược tuyển chọn, đào tạo, sử dụng, đánh giá cán bộ.

Đội ngũ giảng viên ngành Tiếng Anh phải đạt các tiêu chí cơ bản:

- + Có trình độ chuyên môn giỏi, đạt yêu cầu trong các kỳ đánh giá năng lực của giảng viên do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, có năng lực sáng tạo, tư duy đổi mới;
- + Có đạo đức tốt, sức khỏe tốt;
- + Có ý thức tự chủ, tự chịu trách nhiệm trước công việc;
- + Yêu nghề, gắn bó với Nhà trường.

Về cơ sở vật chất, nguồn thông tin tư liệu: Với cơ sở vật chất sử dụng chung như đã nêu trên, ngoài ra nhà trường cũng trang bị cho ngành Tiếng Anh phòng học máy tính và phòng học ngoại ngữ để phục vụ cho các học phần thuộc khối kiến thức Giáo dục chuyên nghiệp. Trong số hơn 50.000 bản sách in các loại, 4367 đầu sách, 1951 bản tài liệu, giáo trình điện tử tại thư viện trường thì riêng ngành Tiếng Anh nhà trường đã chuẩn bị nguồn thông tin tư liệu với 167 đầu sách giáo trình, tài liệu tham khảo và 169 đầu sách giáo trình, tài liệu điện tử trong và ngoài nước đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập các học phần trong chương trình đào tạo ngành Tiếng Anh.

Dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh trong 5 năm đầu:

| TT | Năm học   | Chỉ tiêu tuyển sinh dự kiến | Ghi chú |
|----|-----------|-----------------------------|---------|
| 1  | 2016-2017 | 100                         |         |
| 2  | 2017-2018 | 150                         |         |
| 3  | 2018-2019 | 200                         |         |
| 4  | 2019-2020 | 250                         |         |
| 5  | 2020-2021 | 300                         |         |

Chương trình đào tạo ngành Tiếng Anh, trình độ cao đẳng được xây dựng trên cơ sở các văn bản pháp quy như Thông tư 08/2011/TT-BGDĐT Quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, định chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, trình độ cao đẳng; Quyết định 1146/QĐ-BGDĐT Ban hành quy định về quy trình xử lý hồ sơ đăng ký mở ngành đào tạo trình độ đại học, trình độ cao đẳng tại Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định 3036/QĐ-UBND về tiêu chí xây dựng trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định 1443/QĐ-UBND về phê duyệt kế hoạch thực hiện chương trình nâng cao chất lượng giáo dục đại học, cao đẳng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2015. Trong quá trình xây dựng chương trình đào tạo Tiếng Anh, trình độ cao đẳng, tổ bộ môn Anh văn cùng khoa Khoa học cơ bản của trường đã tiến hành các bước lấy ý kiến, nhu cầu của doanh nghiệp và người lao động cũng như ý kiến của các giảng viên trong các trường đại học và cao đẳng trên địa bàn thành phố, cũng như tham khảo chương trình đào tạo của trường: Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi tổng hợp các dữ liệu liên quan thì tiến hành soạn thảo chương trình và trình thẩm định theo quy trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tiếp thu ý kiến của Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo theo chỉ định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trường đã tiến hành hiệu chỉnh hoàn thiện và trình tiếp lần 2 với kết quả 100% đạt yêu cầu.

#### **4. Kết luận và đề nghị**

Trên cơ sở đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, chất lượng đội ngũ, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh nhận thấy đã đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu xin mở ngành đào tạo Tiếng Anh, trình độ cao đẳng. Trường nhận thức rõ tầm quan trọng của việc mở mã ngành mới sẽ góp phần mở rộng quy mô cơ

cấu ngành học và chất lượng đào tạo, từng bước khẳng định và nâng cao uy tín của trường trong việc đào tạo nguồn nhân lực lao động có trình độ cao cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và khu vực. Trường cam kết sẽ tập trung đầu tư và phát triển nguồn lực như: bồi dưỡng và bổ sung đội ngũ giảng viên có trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ; bổ sung và cập nhật các trang thiết bị cho phù hợp với nhu cầu xã hội; tăng số lượng đầu sách và số bản giáo trình, tài liệu tham khảo, ... để thực hiện có kết quả và đảm bảo chất lượng đầu ra đáp ứng được yêu cầu của xã hội với ngành đăng ký mở.

Toàn bộ nội dung hồ sơ đăng ký mở ngành đào tạo đã được đưa lên trang web của trường tại địa chỉ: <http://www.lttc.edu.vn>

Kính đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh được mở ngành Tiếng Anh, trình độ cao đẳng để đào tạo tại trường kể từ năm học 2016-2017.

**Nơi nhận:**

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, P.TS-ĐT-GTVL

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Phạm Hữu Lộc**